

Số: 67/2017/HSST

Ngày: 23-11-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

2. Ông Cao Quốc Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại Chung cư An Phúc-An Lộc, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/HSST ngày 26/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2017/HSST-QĐ ngày 06/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường H; giới tính: Nam; sinh năm: 1990 tại: Tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Không nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 03/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn S sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H (chết); tiền sự: Không; tiền án: 1/ Ngày 14/5/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” theo bản án số 84/2007/HSST. 2/ Ngày 16/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2011. 3/ Ngày 07/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án 17/2013/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/10/2015.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/8/2017 cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm: 1999.

Nơi cư trú: Đường D, phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 20/8/2017 anh Nguyễn Tiến D đang ngủ tại trước tiệm rửa xe X, địa chỉ đường G, phường H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc ngủ anh D có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime

canh người và mở nhạc. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Nguyễn Trường H đi ngang tiệm rửa xe phát hiện chiếc điện thoại trên nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Liên đó H lại chỗ anh D đang ngủ vén mùng và dùng tay phải lấy điện thoại sau đó tắt nhạc và bỏ điện thoại vào túi quần phía sau bên trái. Sau đó H tiếp tục đi bộ đến Công viên thanh niên thì bị lực lượng tuần tra Công an phường An Phú trên đường đi tuần tra thấy có nhiều biểu hiện nghi vấn nên mời về làm việc. Đến khoảng 07 giờ ngày 21/8/2017 anh Nguyễn Tiến D ngủ dậy phát hiện điện thoại của mình bị kẻ gian lấy cắp nên sử dụng điện thoại khác điện thoại vào máy của mình thì phát hiện điện thoại của mình đã bị kẻ gian lấy cắp và đối tượng nghi vấn đang ở Công an phường An Phú nên anh tới Công an phường An Phú trình báo vụ việc. Quá trình điều tra tại Công an phường An Phú và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 thì Nguyễn Trường H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu bạc, model SM – G532G/DS, imei: 357623/08/184875/4 – 357624/08/184875/2 ốp lưng bằng nhựa trong có dòng chữ Cocacola (đã qua sử dụng).

Theo bản kết luận định giá tài sản số 180/HĐĐGTS-TCKH ngày 22/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 thì 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime trị giá là 2.100.000 (hai triệu một trăm ngàn) đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh D.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi nên người bị hại là anh Nguyễn Tiến D không yêu cầu đòi bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 80/CTr-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Nguyễn Trường H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime trị giá 2.100.000 đồng của anh Nguyễn Tiến D. Do vậy hành vi của H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, cần phải xử lý nghiêm minh. Bị cáo có ba tiền án trong đó có hai tiền án cũng về tội xâm phạm quyền sở hữu chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần phải truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường H từ 02 năm đến 03 năm tù.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trường H thừa nhận đã có hành vi lén lút trộm cắp điện thoại di động của anh Nguyễn Tiến D trị giá là 2.100.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản định giá tài sản, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trường H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Bản thân bị cáo đang có ba tiền án trong đó có hai tiền án về tội xâm phạm quyền sở hữu chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới, chứng tỏ ý thức cải tạo bản thân và chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém, đồng thời đây cũng là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự, cần phải áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009, nên áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trường H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trường H** 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2017.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Trường H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nh được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- PC53-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà